

Số: 61/2022/QĐST-HNGĐ

*Bá Thước, ngày 17 tháng 5 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2022 giữa;

Nguyên đơn: Chị Trương Thị A (tên gọi khác Trương Thị H); Sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Thôn K, xã H T, huyện B T, tỉnh T H.

Bị đơn: Anh Trương Văn T; Sinh năm 1976;

Nơi cư trú: Thôn K, xã H T, huyện B T, tỉnh T H.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2022

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Trương Thị A (tên gọi khác Trương Thị H) và anh Trương Văn T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: Chị Trương Thị A (tên gọi khác Trương Thị H) và anh Trương

Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trương Thị A (tên gọi khác Trương Thị H) và anh Trương Văn T có hai con chung là cháu Trương Văn N sinh ngày 01/10/2002 (đã thành niên) và cháu Trương Hương G, sinh ngày 06/02/2014.

Chị Trương Thị A (tên gọi khác Trương Thị H) và anh Trương Văn T tự nguyện thỏa thuận. Khi ly hôn chị Trương Thị A trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Trương Hương G, sinh ngày 06/02/2014 cho đến tuổi thành niên. Anh Trương Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Anh Trương Văn T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trương Thị A (tên gọi khác Trương Thị H) và anh Trương Văn T đều khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Thị A (tên gọi khác Trương Thị H) và anh Trương Văn T được miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm (sống tại vùng đặc biệt khó khăn).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Quyên**